



CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ HASECA MEKONG
Số 67 -69 đường 37 khu đô thị Vạn Phúc - phường Hiệp Bình Phước - Tp.HCM
BẢNG PHÂN TÍCH DINH DƯỠNG TRƯỜNG LÊ VĂN TÁM

Áp dụng cho lứa tuổi 6-7

23/05/2025	HỒ CHƠI CHƠI	THỰC PHẨM	DVT	Định lượng/suất	Định lượng chín +5gr/suất	Protein	Lipid	Glucid	Kcal
CA TRƯA	Nui xào bò	Nui	gr	60	160	3.96	0.24	49.32	216
		Thịt bò (cả nạc và mỡ)	gr	50		8.75	11.25	-	137
		Cải ngọt	gr	30		0.33	0.06	0.63	4
		Cà rốt	gr	15		0.15	-	1.50	7
	Trái cây	ổi	gr	100		3.00	1.00	14.00	77
	Bánh	Bánh bao nhân thịt	gr	50					174
	Dầu thực vật	Dầu thực vật	gr	12		-	11.96	-	108
	Đường cát trắng	Đường cát trắng	gr	15		-	-	14.90	60
	TỔNG					16	25	80	782

Đơn vị tính trên một (01) khẩu phần ăn

Năng lượng: NL (Kcal) được tính dựa trên lượng thực phẩm sống sạch

Định lượng: ĐL (g) được tính dựa trên thực phẩm sống (thải bỏ phần không ăn được)

Calo tiêu chuẩn

Lứa tuổi: 6 -7 tuổi: 1600kcal	
Buổi trưa chiếm 40%	560 - 640
Buổi xế chiếm 10%	80 - 160
Tổng	680 - 800

Người lập

Đặng Thị Hồng Loan

Đại diện khách hàng



Trần Tiểu Quỳnh



CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ HASECA MEKONG
Số 67 -69 đường 37 khu đô thị Vạn Phúc - phường Hiệp Bình Phước - Tp.HCM
BẢNG PHÂN TÍCH DINH DƯỠNG TRƯỜNG LÊ VĂN TÂM

Áp dụng cho lứa tuổi 8-9

23/05/2025	MÓN ĂN	THỰC PHẨM	ĐVT	Định lượng/suất	Định lượng chín +5gr/suất	Protein	Lipid	Glucid	Kcal
CA TRƯA + XE	Nui xào bò	Nui	gr	65	170	4.29	0.26	53.43	234
		Thịt bò (cá nạc và mỡ)	gr	55		9.63	12.38	-	151
		Cải ngọt	gr	30		0.33	0.06	0.63	4
		Cà rốt	gr	15		0.15	-	1.50	7
	Trái cây	ổi	gr	100		3.00	1.00	14.00	77
	Bánh	Bánh bao nhân thịt	gr	50					174
	Dầu thực vật	Dầu thực vật	gr	14		-	13.96	-	126
	Đường cát trắng	Đường cát trắng	gr	15		-	-	14.90	60
	TỔNG					17	28	84	832

Đơn vị tính trên một (01) khẩu phần ăn

Năng lượng: NL (Kcal) được tính dựa trên lượng thực phẩm sống sạch

Định lượng: ĐL (g) được tính dựa trên thực phẩm sống (thải bỏ phần không ăn được)

Calo tiêu chuẩn

Lứa tuổi: 8 -9 tuổi: 1800kcal	
Buổi trưa chiếm 35 - 40%	630 - 720
Buổi xế chiếm 5 - 10%	90 - 180
Tổng	720 - 900

Người lập

Đặng Thị Hồng Loan

Đại diện khách hàng



Trần Tiểu Quỳnh



CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ HASECA MEKONG
Số 67 -69 đường 37 khu đô thị Vạn Phúc - phường Hiệp Bình Phước - Tp.HCM
BẢNG PHÂN TÍCH DINH DƯỠNG TRƯỜNG LÊ VĂN TÂM

Áp dụng cho lứa tuổi 10 - 11

23/05/2025	MÓN ĂN	THỰC PHẨM	ĐVT	Định lượng/suất	Định lượng chín +5gr/suất	Protein	Lipid	Glucid	Kcal
CA TRƯA + XE	Nui xào bò	Nui	gr	70	180	4.62	0.28	57.54	252
		Thịt bò (cả nạc và mỡ)	gr	60		10.50	13.50	-	165
		Cải ngọt	gr	30		0.33	0.06	0.63	4
		Cà rốt	gr	15		0.15	-	1.50	7
	Trái cây	ổi	gr	100		3.00	1.00	14.00	77
	Bánh	Bánh bao nhân thịt	gr	50					174
	Dầu thực vật	Dầu thực vật	gr	14		-	13.96	-	126
	Đường cát trắng	Đường cát trắng	gr	15		-	-	14.90	60
	TỔNG					19	29	89	864

Đơn vị tính trên một (01) khẩu phần ăn

Năng lượng: NL (Kcal) được tính dựa trên lượng thực phẩm sống sạch

Định lượng: ĐL (g) được tính dựa trên thực phẩm sống (thải bỏ phần không ăn được)

Calo tiêu chuẩn

Lứa tuổi: 10 -11 tuổi: 2150kcal	
Buổi trưa chiếm 35 - 40%	753 - 860
Buổi xế chiếm 5 - 10%	108 - 215
Tổng	861 - 1075

Người lập

Đặng Thị Hồng Loan

Đại diện khách hàng



Trần Tiểu Quỳnh